

Phẩm chất, năng lực của chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

✉ **Dương Văn Thu**

Phòng GD&ĐT huyện Cần Giuộc, TP. Hồ Chí Minh
Cần Giuộc, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Email: duongthu72@yahoo.com

TÓM TẮT: *Đội ngũ chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo có vai trò quan trọng trong việc tham mưu đề xuất, thực thi công tác quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn quận huyện, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Phát triển đội ngũ chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo là một phần của phát triển nguồn nhân lực. Vì vậy việc phát triển đội ngũ này phải dựa trên lý thuyết về phát triển nguồn nhân lực nói chung. Trong bài viết này, tác giả đưa ra một trong những yêu cầu quan trọng, cần thiết để phát triển đội ngũ chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo là xác định rõ yêu cầu về phẩm chất, năng lực của họ.*

TỪ KHÓA: Phẩm chất; năng lực; chuyên viên; phòng giáo dục và đào tạo.

→ Nhận bài 15/01/2018 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 25/01/2018 → Duyệt đăng 25/02/2018.

1. Đặt vấn đề

Chỉ thị 40 - CT/TW của Ban Bí thư ngày 15/6/2004 ghi rõ: Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục (GD) là nhiệm vụ của các cấp ủy đảng và chính quyền, là một bộ phận công tác cán bộ của Đảng và Nhà nước, trong đó ngành GD giữ vai trò chính trong việc tham mưu và tổ chức thực hiện [1].

Chiến lược Phát triển GD 2011 - 2020 đã xác định mục tiêu tổng quát đến năm 2020, nền GD nước ta được đổi mới căn bản và toàn diện theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế; chất lượng GD được nâng cao một cách toàn diện... [2], trong đó xác định giải pháp đổi mới quản lý GD là giải pháp đột phá và giải pháp phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý GD là giải pháp then chốt.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện GD và đào tạo (GD&ĐT), đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế khẳng định: “Các chủ trương của Đảng, Nhà nước về định hướng chiến lược phát triển GD&ĐT trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lĩnh vực GD&ĐT nước ta đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [3]. Bên cạnh đó, Nghị quyết cũng xác định rõ những tồn tại yếu kém, trong đó nêu: “Quản lý GD&ĐT còn nhiều yếu kém. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GD bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu; một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển GD, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp” [3]. Từ những nội dung trên, Nghị quyết đã xác định nhiệm vụ: Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới GD&ĐT; Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GD gắn

với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và hội nhập quốc tế [3].

Đảng và Nhà nước đã xác định chủ trương, phát triển nguồn nhân lực ngành GD&ĐT là quan trọng, cần thiết để phát triển sự nghiệp GD&ĐT; Phát triển đội ngũ chuyên viên phòng GD&ĐT là một nội dung trong chủ trương phát triển nguồn nhân lực ngành GD&ĐT.

Hiện nay, phòng GD&ĐT được phân cấp, uỷ quyền quản lý ngành học mầm non, GD tiểu học, GD trung học cơ sở và một số đơn vị sự nghiệp GD khác trực thuộc các quận, huyện; phạm vi tác động của cơ quan phòng GD&ĐT đến các cơ sở GD và sự phát triển GD trên địa bàn quận huyện là rất lớn. Do đó, xác định rõ phẩm chất và năng lực chuyên viên phòng GD&ĐT trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD là việc làm cấp thiết và quan trọng, góp phần phát triển đội ngũ chuyên viên phòng GD&ĐT, nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển GD&ĐT, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về GD trên địa bàn quận, huyện trong tình hình hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Chuyên viên, chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo

Chuyên viên: Theo Từ điển tiếng Việt, chuyên viên là người thành thạo về một lĩnh vực nào đó [4]. Theo Từ điển Giải thích thuật ngữ hành chính định nghĩa công chức là: “Người được tuyển dụng và bổ nhiệm vào làm việc trong một cơ quan của Nhà nước ở trung ương hay địa phương, làm việc thường xuyên, toàn bộ thời gian, được xếp vào ngạch của hệ thống ngạch bậc, được hưởng lương từ ngân sách nhà nước, có tư cách pháp lý khi thi hành công vụ của Nhà nước” [5]. Theo Luật Cán bộ, công chức: Công chức là công dân Việt Nam, được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch, chức vụ, chức danh trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp

tin, cấp huyện... trong biên chế và hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; đối với công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập thì lương được bảo đảm từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào vị trí công tác, công chức được phân loại như sau: Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý [6]. Các công chức không giữ chức vụ lãnh đạo thường được gọi là chuyên viên.

Chuyên viên phòng GD&ĐT: Căn cứ vào vị trí công tác, cán bộ công chức phòng GD&ĐT được phân loại thành công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; theo đó, công chức Phòng GD&ĐT giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý là trưởng phòng, phó trưởng phòng GD&ĐT được chủ tịch ủy ban nhân dân (UBND) quận/huyện bổ nhiệm. Công chức phòng GD&ĐT không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, còn được gọi là chuyên viên phòng GD&ĐT, Họ ở vị trí việc làm tham mưu, thực thi chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước về GD ở từng lĩnh vực GD như: GD mầm non; GD tiểu học; GD trung học cơ sở; thanh tra - kiểm tra; tài chính cơ sở vật chất trường lớp; khảo thí, kiểm định chất lượng; công nghệ công tin; phổ cập GD; tổ chức cán bộ; công tác pháp chế; công tác y tế học đường; công tác văn phòng, kế hoạch, thống kê, tổng hợp...

2.2. Đội ngũ, đội ngũ chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo

Đội ngũ: Theo Từ điển tiếng Việt, đội ngũ là khối đông người cùng chức năng nghề nghiệp được tập hợp và tổ chức thành lực lượng [4]; theo Nguyễn Lâm, đội ngũ gồm “Tập thể người trong một tổ chức quy củ” [7].

Đội ngũ chuyên viên phòng GD&ĐT: Từ sự phân tích những khái niệm trên, đội ngũ chuyên viên phòng GD&ĐT được hiểu là một tập thể những cán bộ công chức công tác ở phòng GD&ĐT không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; chuyên viên phòng GD&ĐT được tổ chức thành một lực lượng có nhiệm vụ tham mưu, đề xuất, thực thi công việc theo vị trí việc làm, có cùng một chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước về GD trên địa bàn quận/huyện. Lao động của họ suy cho cùng cũng là lao động quản lý.

2.3. Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

2.3.1. Phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp

Chuyên viên phòng GD&ĐT phải có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp, có lối sống mẫu mực, tác phong làm việc khoa học, sáng tạo để có thể tham mưu đề xuất và thực hiện các chỉ đạo của trường phòng GD&ĐT, phó trưởng phòng GD&ĐT, đảm bảo tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về GD trên địa bàn quận huyện, đòi hỏi chuyên viên phòng GD&ĐT phải đáp ứng yêu cầu cơ bản sau:

Phẩm chất chính trị: Yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam; Hiểu biết

và chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy chế, quy định của ngành, của địa phương; Có kỹ năng (KN) tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân; Có KN tham mưu tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí; thực hành tiết kiệm.

Đạo đức nghề nghiệp: Rèn luyện và giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; trung thực, thẳng thắn, tâm huyết với nghề nghiệp và có trách nhiệm trong việc tham mưu, thực hiện quản lý phòng GD&ĐT; có trách nhiệm ngăn ngừa và kiên quyết đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực, không lợi dụng chức vụ vì mục đích cá nhân; đảm bảo dân chủ trong hoạt động của phòng GD&ĐT.

Lối sống, tác phong làm việc, giao tiếp ứng xử: Có lối sống lành mạnh, phù hợp với bản sắc văn hoá dân tộc; có tác phong làm việc khoa học, sư phạm, năng động, linh hoạt và sáng tạo; quyết đoán, có bản lĩnh đổi mới; có KN giao tiếp và ứng xử đúng mực, hiệu quả.

2.3.2. Năng lực chuyên môn nghiệp vụ, nghiệp vụ sư phạm

Chuyên viên phòng GD&ĐT phải đạt trình độ trên chuẩn được ĐT của nhà giáo, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng đảm bảo phù hợp và đáp ứng tốt vị trí việc làm, có nghiệp vụ sư phạm và tinh thần tự học, sáng tạo để có thể tham mưu đề xuất và thực hiện các chỉ đạo của trường phòng GD&ĐT, phó trưởng phòng GD&ĐT, đảm bảo tốt việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở GD, thực hiện thắng lợi mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT. Điều đó, đòi hỏi chuyên viên phòng GD&ĐT phải đáp ứng được các yêu cầu cơ bản sau đây:

- Hiểu biết mục tiêu, yêu cầu, nội dung, phương pháp GD trong các chương trình GD mầm non, GD phổ thông theo quy định; vị trí, vai trò và xu thế phát triển của GD mầm non, GD phổ thông trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; hiểu biết về phương pháp xây dựng và phát triển chương trình đáp ứng nhu cầu người học;

- Đạt trình độ trên chuẩn được ĐT của nhà giáo, đạt chuẩn chuyên môn nghiệp vụ theo vị trí việc làm, theo quy định hiện hành;

- Có kiến thức vững vàng về môn học đã được ĐT; có hiểu biết về các môn học khác đáp ứng yêu cầu quản lý GD;

- Am hiểu lý luận, nghiệp vụ quản lý GD mầm non, GD phổ thông trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

- Có KN tham mưu chỉ đạo, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học và GD tích cực phù hợp với người học;

- Có KN, kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có KN tham mưu, thực hiện xây dựng tập thể Phòng và tập thể ngành GD ở địa phương thành tổ chức học tập;

- Có KN sử dụng được một ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số trong công việc;

- Có KN ứng dụng được công nghệ thông tin trong công việc và quản lý.

2.3.3. Năng lực quản lí

Chuyên viên phòng GD&ĐT phải có năng lực tham mưu đề xuất, hướng dẫn thực thi xây dựng bộ máy, phát triển đội ngũ cán bộ, nhà giáo của các cơ sở GD; quản lí, chỉ đạo các hoạt động dạy học, GD; quản lí hành chính, tài chính, tài sản, thi đua khen thưởng, đảm bảo chất lượng GD,...; năng lực điều hành, quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, sự chỉ đạo của cấp trên vào thực tiễn nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu GD và phát triển sự nghiệp GD trên địa bàn [8], [9], [10], [11]. Điều đó đòi hỏi chuyên viên phòng GD&ĐT phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản gắn với vị trí việc làm, phù hợp chuyên môn nghiệp vụ, cụ thể:

- Có KN tham mưu xây dựng kế hoạch trung hạn, năm học của ngành GD&ĐT trên địa bàn;
- Có KN tham mưu, thực hiện kế hoạch hoạt động của phòng GD&ĐT, phù hợp với các mục tiêu, chiến lược GD và định hướng phát triển của địa phương;
- Có KN tham mưu lãnh đạo phòng GD&ĐT để tham mưu ủy ban nhân dân quận/huyện quy hoạch lại mạng lưới cơ sở GD gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển nguồn nhân lực;
- Có KN tham mưu lãnh đạo phòng GD&ĐT để tham mưu cho ủy ban nhân dân quận/huyện quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các cơ sở GD trực thuộc phòng GD&ĐT và các văn bản cá biệt khác về lĩnh vực GD thuộc thẩm quyền của chủ tịch UBND cấp quận/huyện;
- Có KN tham mưu, tổ chức thực hiện triển khai và giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các cơ sở GD;
- Có KN tham mưu, thực hiện quy hoạch, tuyển chọn, sử dụng, đánh giá và thực hiện đúng chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên;
- Có KN tham mưu, thực hiện công tác ĐT, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên của phòng GD&ĐT đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động, đảm bảo sự phát triển bền vững của phòng;
- Có KN tham mưu, thực hiện việc xây dựng môi trường làm việc đồng thuận, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên.
- Có KN tham mưu, thực hiện xây dựng, tổ chức bộ máy của các cơ sở GD hoạt động hiệu quả;
- Có KN tham mưu lãnh đạo phòng GD&ĐT để tham mưu cho UBND quận/huyện quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, tuyển chọn, sử dụng, đánh giá và thực hiện đúng chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của các cơ sở GD;
- Có KN tham mưu lãnh đạo phòng GD&ĐT để tham mưu cho UBND quận/huyện triển khai công tác ĐT, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của cơ sở GD đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GD năm 2018;
- Có KN tham mưu, thực hiện chỉ đạo cơ sở GD xây dựng môi trường làm việc đồng thuận, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân

viên phát huy tiềm năng, sáng kiến đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển GD địa phương;

- Có KN hướng dẫn các cơ sở GD trên địa bàn thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học;
- Có KN hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác phổ cập GD trên địa bàn;
- Có KN tham mưu, thực hiện chỉ đạo, tổ chức đánh giá nhu cầu học tập đa dạng của người học trên địa bàn theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;
- Có KN tham mưu, thực hiện xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo các hoạt động GD;
- Có KN kiểm tra, thanh tra các hoạt động GD và quản lí chất lượng GD của các cơ sở GD trên địa bàn;
- Có KN tham mưu, thực hiện xây dựng kế hoạch về tài chính, tài sản, có biện pháp bảo đảm cân đối để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của Phòng GD&ĐT;
- Có KN tham mưu, thực hiện tổ chức chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, giám sát kế hoạch của các cơ sở GD nhằm sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản theo quy định hiện hành, đảm bảo công khai, minh bạch;
- Có KN tham mưu, thực hiện xã hội hóa nguồn lực tài chính;
- Có KN tham mưu, thực hiện hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở GD xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường;
- Có KN tham mưu, thực hiện xây dựng các quy trình hoạt động, thủ tục hành chính của phòng GD&ĐT theo quy định hiện hành và đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính;
- Có KN tham mưu, thực hiện chỉ đạo các cơ sở GD triển khai các phong trào thi đua; đánh giá đúng thành tích của cán bộ, nhân viên và cộng tác viên của phòng và các cơ sở GD;
- Có KN tham mưu, thực hiện xây dựng, quản lí, sử dụng hệ thống thông tin nhằm phục vụ hoạt động của phòng và thực hiện báo cáo về các lĩnh vực hoạt động của phòng đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định;
- Có KN tham mưu, thực hiện hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở GD ứng dụng, khai thác công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí GD;
- Có KN tham mưu, thực hiện hướng dẫn, chỉ đạo cơ sở GD và nhà trường thực hiện tự đánh giá chất lượng GD theo quy định;
- Có KN tham mưu, thực hiện tổ chức kiểm định chất lượng GD các cơ sở GD và nhà trường;
- Có KN tham gia đánh giá ngoài các cơ sở GD và nhà trường;
- Có KN quản lí sự thay đổi.

2.3.4. Năng lực hoạt động xã hội

Chuyên viên phòng GD&ĐT có trách nhiệm tham mưu lãnh đạo phòng GD&ĐT để tham mưu cho UBND quận/huyện xây dựng kế hoạch, triển khai quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về GD, đặc biệt là quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT trong hệ thống chính trị, ngành GD&ĐT và toàn xã hội; tạo sự đồng thuận cao trong việc xem GD&ĐT là quốc sách hàng đầu. Nâng cao nhận

thức về vai trò quyết định chất lượng GD&ĐT của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GD; người học là chủ thể trung tâm của quá trình GD; gia đình có trách nhiệm phối hợp với nhà trường và xã hội trong việc GD nhân cách, lối sống cho con em mình [5]. Chuyên viên phòng GD&ĐT cần đổi mới công tác thông tin và truyền thông để thống nhất về nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia đánh giá, giám sát và phân biện của toàn xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển GD ở địa phương. Để thực hiện chức năng này, đòi hỏi chuyên viên phòng GD&ĐT phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản sau đây:

- Có hiểu biết về xu hướng, các vấn đề hiện tại của môi trường kinh tế - xã hội, văn hóa, chính trị, an ninh quốc phòng,... tác động đến GD và tổ chức GD ở địa phương;
- Có KN tham mưu, thực hiện thiết lập quan hệ gắn bó, đồng thuận của các tổ chức chính trị - xã hội, các cá nhân, các bên có lợi ích liên quan nhằm hỗ trợ phát triển GD&ĐT của địa phương; có KN định hướng tinh thần và đạo đức;
- Có KN tham mưu, thực hiện xây dựng và phát triển quan hệ phối hợp giữa phòng với chính quyền địa phương;
- Có KN tham mưu, thực hiện xây dựng và phát triển quan hệ phối hợp giữa phòng với doanh nghiệp và tổ chức xã hội;
- Có KN tham mưu, phối hợp tham gia các hoạt động phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương;
- Có KN tham mưu, thực hiện xây dựng môi trường làm việc, tạo điều kiện tốt nhất để mọi người hợp tác, phối hợp với nhau cùng tham gia vào việc giải quyết những vấn đề của GD trong quá trình hội nhập quốc tế;
- Có KN tham mưu, thực hiện hướng dẫn và chỉ đạo các cơ sở GD xây dựng và phát triển các mối quan hệ với cộng đồng xã hội, liên kết, chia sẻ trách nhiệm phát triển nhà trường, cộng đồng, xây dựng xã hội học tập.

Trên cơ sở nghiên cứu yêu cầu về phẩm chất, năng lực chuyên viên phòng GD&ĐT trước bối cảnh đổi mới GD, cho phép rút ra kết luận về phẩm chất và khung năng lực của chuyên viên phòng GD&ĐT gồm: Phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp; năng lực chuyên môn nghiệp vụ, nghiệp vụ sư phạm; năng lực quản lý; năng lực hoạt động xã hội của chuyên viên phòng GD&ĐT. Cụ thể:

- Phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp: Có phẩm

chất chính trị tốt; Có đạo đức nghề nghiệp; Có lối sống tốt, lành mạnh, mẫu mực; Có tác phong làm việc tốt, khoa học, sư phạm, sáng tạo; Có giao tiếp, ứng xử đúng mực, văn hoá, hiệu quả.

- Năng lực chuyên môn nghiệp vụ, nghiệp vụ sư phạm của chuyên viên phòng GD&ĐT: Hiểu biết chương trình GD mầm non; Hiểu biết chương trình GD phổ thông; Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp và đáp ứng tốt vị trí việc làm, đảm bảo đúng quy định; Nghiệp vụ sư phạm; Tự học và sáng tạo; Năng lực ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin; Đảm bảo đáp ứng tốt nhiệm vụ được giao theo vị trí việc làm.

- Năng lực quản lý: Tham mưu, thực hiện về xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động; Tổ chức bộ máy và phát triển đội ngũ của phòng; Xây dựng bộ máy, phát triển đội ngũ của cơ sở GD, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GD sau năm 2018; Quản lý hoạt động dạy học; Quản lý hoạt động GD; Quản lý tài chính và tài sản; Quản lý hành chính; Quản lý công tác thi đua, khen thưởng; Xây dựng hệ thống thông tin; Quản lý hoạt động đánh giá và kiểm định chất lượng GD; Quản lý sự thay đổi.

- Năng lực hoạt động xã hội: Tham mưu, thực hiện về Hoạt động xã hội; Xây dựng và phát triển các mối quan hệ của phòng GD&ĐT và hỗ trợ cộng đồng.

3. Kết luận

Đội ngũ chuyên viên phòng GD&ĐT có vai trò quan trọng trong việc tham mưu đề xuất, thực thi công tác quản lý nhà nước về GD trên địa bàn quận huyện, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD. Phát triển đội ngũ chuyên viên phòng GD&ĐT là một phần của phát triển nguồn nhân lực, vì vậy, việc phát triển đội ngũ này phải dựa trên lý thuyết về phát triển nguồn nhân lực nói chung. Một trong những yêu cầu quan trọng, cần thiết để phát triển đội ngũ chuyên viên phòng GD&ĐT là xác định rõ yêu cầu về phẩm chất, năng lực đội ngũ chuyên viên phòng GD&ĐT đã được chúng tôi đề cập trong các nội dung nói trên; Việc thực hiện để đáp ứng tốt yêu cầu, chắc chắn sẽ góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về GD trên địa bàn quận huyện, đáp ứng yêu cầu đổi mới, căn bản toàn diện GD&ĐT trong tình hình hiện nay.

Tài liệu tham khảo

[1] Ban Bí thư Trung ương Đảng, (2004), *Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư về việc Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*.

[2] Chính phủ, (2012), *Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020*.

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

[4] *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, (2011), NXB Từ điển Bách khoa Việt Nam.

[5] Mai Hữu Khuê (chủ biên), (2002), *Từ điển Giải thích thuật ngữ hành chính*, NXB Lao động, Hà Nội.

[6] Quốc hội, (2008), *Luật Cán bộ, Công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008*.

[7] Nguyễn Lân, (2002), *Từ điển Từ và ngữ Hán Việt*, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội.

[8] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2013), *Dự án Phát triển giáo viên trung học phổ thông và trung cấp chuyên nghiệp, Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về giáo dục và quản lý giáo dục trong thời kỳ đổi mới*, NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

[9] John C. Maxwell, (2013), *Tinh hoa lao động*, NXB Lao động Xã hội, Hà Nội.

[10] Trần Kiểm, (2005), *Đổi mới tư duy trong quản lý giáo dục*, Tạp chí Giáo dục, số 119.

[11] Trần Kiểm, (2014), *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm.

[12] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2015), *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

STAFF'S QUALITY AND COMPETENCE AT DISTRICT DIVISION OF EDUCATION AND TRAINING IN THE CONTEXT OF FUNDAMENTAL AND COMPREHENSIVE EDUCATION RENEWAL

✉ Duong Van Thu

Can Gio Division of Education and Training,
Hochiminh City
Can Gio District, Hochiminh City, Vietnam
Email: duongthu72@yahoo.com

ABSTRACT: *Staffs at district division of education and training (DoET) played an important role in consulting suggestions, implementing state governance in education at district level, meeting the requirements of education renewal. Developing DoET staff is a part of human resource development, so its development must be based on the theory of human resource development. In this article, one of the important requirements needed to develop this staff is to clearly identify requirements of staff's quality and competence.*

Keywords: Quality; competence; staff; DoET.